

KẾ HOẠCH

**Triển khai Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí
cho người dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2026**

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân; theo báo cáo, đề nghị của Sở Y tế tại Văn bản số 1852/TTr-SYT ngày 16/5/2026, Văn bản số 2232/SYT-NVY ngày 05/6/2026, Văn bản số 2298/SYT-NVY ngày 09/6/2026, Văn bản số 2456/SYT-NVY ngày 17/6/2026; thực hiện Kết luận số 129-KL/TU ngày 01/6/2026 của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp giao ban ngày 01/6/2026, Thông báo số 350/TB-UBND ngày 05/6/2026 về kết luận họp Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 05/6/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2026 như sau:

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá nhằm tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;
- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;
- Luật Phòng bệnh ngày 10/12/2025;
- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015;
- Nghị quyết số 261/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;
- Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW;
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh có hiệu lực từ ngày 01/7/2026;
- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

- Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân;

- Quyết định số 1675/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi;

- Các văn bản của Bộ Y tế: số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026 về việc hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân; số 4499/BYT-KHTC ngày 18/6/2026 về việc hướng dẫn lập dự toán chi ngân sách nhà nước thực hiện triển khai khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

- Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Phấn đấu đến hết năm 2026, 100% người dân cư trú tại địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

2. 100% các đối tượng sau khi được khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc được số hóa dữ liệu trực tiếp tại nguồn, bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu tự động qua trục API theo thời gian thực để tạo lập, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân của Bộ Y tế.

3. Việc triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh đảm bảo khoa học, đúng quy định của pháp luật, đạt kết quả thực chất, không đối phó, hình thức, lãng phí.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ NỘI DUNG CHUYÊN MÔN KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ, KHÁM SÀNG LỌC

1. Đối tượng, số lượng: theo quy định tại Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ (Nghị định 165/2026/NĐ-CP), gồm:

a) Người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công, người mắc bệnh mãn tính, người sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn và không thuộc quy định tại các điểm b, c và d sau đây;

b) Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;

c) Người lao động;

d) Các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý;

đ) Các đối tượng không thuộc quy định tại điểm a, b, c và điểm d nêu trên.

1.2. Số lượng:

- Nhóm a: 321.105 người¹ (chưa tính người mắc bệnh mạn tính)²
- Nhóm b: 355.669 người.
- Nhóm c: 104.725 người.
- Nhóm d: do Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quản lý.
- Nhóm đ: 542.931 người.

(Phụ lục 1. Bảng thống kê đối tượng thuộc quản lý của xã, phường gửi kèm theo).

2. Phạm vi: địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

3. Thời gian thực hiện: từ ngày 25/6/2026 đến ngày 31/12/2026.

4. Hình thức tổ chức triển khai và điều phối hoạt động

- Việc tổ chức hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP được thực hiện phối hợp giữa hoạt động khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe hoặc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, kiểm tra sức khỏe đầu năm học hoặc khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân³.

- Các địa phương, đơn vị triển khai khám sàng lọc, khám sức khỏe định kỳ cho nhân dân từ ngày 25/6/2026; tổ chức thành nhiều đợt khám theo thứ tự ưu tiên và lộ trình thực hiện tại Kế hoạch này. Việc tổ chức các đợt khám theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế; bảo đảm tiến độ, chỉ tiêu bao phủ và chất lượng khám.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe định kỳ phối hợp chặt chẽ với các xã, phường triển khai khám sức khỏe cho các đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/NĐ-CP theo địa bàn xã, phường được Sở Y tế giao, đảm bảo đúng quy định, quy trình chuyên môn.

- Các Trạm Y tế xã, phường thực hiện khám sàng lọc cho các đối tượng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP, kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo đúng quy định, quy trình chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện linh hoạt các hình thức khám (tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tại trường học, tại đơn vị sử dụng lao động hoặc khám lưu động khi cần thiết), bảo đảm thuận tiện cho người dân tiếp cận dịch vụ, không bỏ sót đối tượng theo danh sách rà soát của địa phương và các cơ quan, đơn vị quản lý.

5. Nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc

5.1. Khám sàng lọc: do Bộ Y tế, Sở Y tế hướng dẫn thực hiện.

5.2. Khám sức khỏe định kỳ

¹ Nguồn số liệu: Do UBND các xã, phường thống kê, báo cáo.

² Trong đó: người cao tuổi: 209.432; người khuyết tật: 29.996; người thuộc hộ nghèo/cận nghèo: 33.160; người có công: 38.960; dân tộc thiểu số: 9.632; vùng khó khăn: 15; đối tượng khác 542.931 người.

³ Quy định tại khoản 2 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP.

a) Đối với trẻ em dưới 6 tuổi: thực hiện theo Quyết định số 1675/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế, gồm:

- Các dấu hiệu sinh tồn;
- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng;
- Đánh giá sự phát triển tinh thần, vận động;
- Đánh giá tiêm chủng;
- Thăm khám toàn thân và các bộ phận: Da, đầu - cổ, mắt, tai mũi họng, răng miệng, hô hấp, tim mạch, bụng và cơ quan sinh dục, cơ xương khớp, thần kinh, phát hiện nguy cơ tự kỷ.

b) Đối với người từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi: nội dung khám theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Văn bản số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026.

- Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng;
- Các xét nghiệm cận lâm sàng thực hiện khi có chỉ định của bác sỹ hoặc yêu cầu tự nguyện chi trả của người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc theo tình hình thực tiễn về khả năng hỗ trợ chi trả của địa phương, đơn vị.

c) Đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên: nội dung khám theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Văn bản số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026.

* Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng

* Cận lâm sàng

- Xét nghiệm máu:

+ Công thức máu: số lượng hồng cầu; số lượng Bạch cầu; số lượng tiểu cầu;

+ Sinh hóa máu: đường máu; Urê, Creatinin; ASAT (GOT), ALAT (GPT);

- Xét nghiệm nước tiểu: đường; protein;

- Chụp X quang tim phổi thẳng: thực hiện theo chỉ định của bác sỹ.

d) Đối với người làm việc trong lực lượng vũ trang: thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

5.3. Cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí: thực hiện theo Điều 70 của Nghị định 165/2026/NĐ-CP.

6. Định mức số lượng người được khám định kỳ hoặc khám sàng lọc/bác sĩ/ngày: Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

7. Lộ trình ưu tiên và cách thức thực hiện

- Khám sức khỏe định kỳ: ưu tiên các đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP.

Trước 10/7/2026 triển khai tại các xã/phường: Thành Sen, Trần Phú, Vũng Áng, Kỳ Xuân, Cẩm Lạc, Hương Khê, Toàn Lưu, Mai Phụ, Trường Lưu, Tiên Điền, Nam Hồng Lĩnh, Đức Thọ, Mai Hoa, Sơn Kim 1 để rút kinh nghiệm triển khai toàn tỉnh (*Giao Sở Y tế phối hợp UBND xã, phường triển khai*).

- Khám sàng lọc: áp dụng đối với đối tượng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP do Trạm Y tế thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.

- Đối với các đối tượng quy định tại điểm b, c và d khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP thực hiện lộ trình theo mục 1 phần IV.

(Phụ lục 4. Đối tượng khám và lộ trình kèm theo)

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức triển khai theo nhóm đối tượng

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các sở, ban, ngành, cơ quan, UBND các xã, phường rà soát kỹ, lập danh sách đối tượng khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương để xây dựng kế hoạch và triển khai đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu theo thời hạn được giao.

- Các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý⁴ theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. ***Đảm bảo đến ngày 20/11/2026, 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ.***

- UBND các xã phường: xây dựng kế hoạch, triển khai khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho đối tượng thuộc điểm a và khám sàng lọc cho đối tượng thuộc điểm đ cư trú trên địa bàn theo khoản 2 Điều 69 của Nghị định 165/2026/NĐ-CP, ***đảm bảo đến 20/12/2026 tỷ lệ 100% người dân cư trú trên địa bàn*** được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc và dữ liệu được cập nhật tự động vào Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

- Sở Giáo dục và Đào tạo: chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai kiểm tra sức khỏe đầu năm học đối với đối tượng trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông và học viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học, ***hoàn thành trước ngày 20/12/2026.***

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh: duy trì việc khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, chiến sĩ và người lao động theo quy định của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, đảm bảo 100% đối tượng thuộc lực lượng vũ trang được khám sức khỏe trong năm.

(Phụ lục 3, 4, 5. Phân công trách nhiệm, chỉ tiêu và lộ trình gửi kèm theo)

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

- Quán triệt sâu sắc quan điểm “Sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người dân và của toàn xã hội”, “Vì một Việt Nam khỏe mạnh hơn”. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai có hiệu quả nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo Nghị quyết số 72-NQ/TW gắn với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống của

⁴ Đối tượng người lao động theo quy định tại điểm c Điều 69 của Nghị định số 165/2026/NĐ-CP.

Nhân dân trên địa bàn.

- Xác định nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí toàn dân.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Y tế với các đơn vị, địa phương để tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc đảm bảo hiệu quả, chất lượng. Kịp thời báo cáo, đề xuất các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

3. Công tác truyền thông, tư vấn, vận động

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng và toàn xã hội về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật, góp phần thay đổi hành vi và hình thành thói quen chủ động đi khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; theo dõi và quản lý sức khỏe cá nhân; nâng cao ý thức phòng bệnh, thay đổi hành vi có lợi cho sức khỏe.

- Hướng dẫn người dân về lợi ích của việc tạo lập Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

- Tổ chức lồng ghép, đẩy mạnh hoạt động khám sức khỏe, sàng lọc, truyền thông sức khỏe hưởng ứng Ngày truyền thống người cao tuổi Việt Nam (06/6), Ngày Dân số Thế giới (11/7), Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10), Ngày Quốc tế Người khuyết tật (03/12).

- Biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong tổ chức khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc và quản lý sức khỏe Nhân dân tại các đơn vị, địa phương.

4. Chuyển đổi số và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử

- Thông tin, dữ liệu sức khỏe của người dân sau khi khám phải được cập nhật, lưu trữ tập trung trên hạ tầng điện toán đám mây đạt tiêu chuẩn an toàn thông tin cấp độ 3 trở lên, bảo đảm đầy đủ, chính xác và kịp thời. Toàn bộ dữ liệu được hệ thống tự động ký số, kết nối liên thông và đẩy trực tiếp về Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân của Bộ Y tế để hiển thị trên ứng dụng VNeID theo quy định.

- Hệ thống dữ liệu được kết nối, liên thông giữa các tuyến và tích hợp với hệ thống bảo hiểm y tế, cơ sở dữ liệu dân cư; đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật nhằm quản lý, khai thác hiệu quả dữ liệu y tế theo vòng đời của mỗi người dân, giúp người dân chủ động theo dõi, cập nhật thông tin y tế.

5. Huy động nguồn lực triển khai thực hiện

- Tăng cường sự tham gia và phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cơ sở y tế công lập, ngoài công lập và cộng đồng trong hoạt động khám sức khỏe cho toàn dân.

- Kết hợp ngân sách nhà nước với nguồn xã hội hóa và chương trình khám sức khỏe định kỳ của cơ quan, doanh nghiệp theo quy định, khám sàng lọc theo chuyên khoa, khám nhân đạo/từ thiện. Huy động nhân lực, thiết bị, vật tư y tế từ hệ thống y tế công lập, y tế tư nhân phục vụ khám sức khỏe, khám sàng lọc.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Mức chi phí từ nguồn ngân sách nhà nước chi trả:

- Giao Sở Y tế tiếp tục xin ý kiến Bộ Y tế, tham khảo các tỉnh, thành phố và thống nhất với Sở Tài chính để tham mưu phương án kinh phí, mức chi cụ thể khám sức khỏe định kỳ/người/lần/năm.

- Giao Sở Tài chính căn cứ Nghị định 165/NĐ-CP để tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí triển khai khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP theo phân cấp ngân sách hiện hành.

(Phụ lục 2,3: Phụ lục danh mục chuyên môn khám sức khỏe đối với đối tượng nhóm a, định mức kinh phí và tổng kinh phí kèm theo).

2. Nguồn kinh phí và trách nhiệm chi trả

- Ngân sách nhà nước chi trả cho đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Kinh phí chi trả cho hoạt động kiểm tra sức khỏe đầu năm học đối với đối tượng trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông và học viên, sinh viên các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp (cơ sở giáo dục) do cơ sở giáo dục chi trả theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học.

- Người sử dụng lao động chi trả kinh phí khám sức khỏe định kỳ cho người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Quỹ bảo hiểm y tế chi trả cho một số đối tượng theo quy định tại khoản 4 Điều 72 Nghị định 165/2026/NĐ-CP.

- Huy động nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội hóa; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động

- Thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. Đảm bảo hoàn thành việc khám sức khỏe định kỳ cho 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan cập nhật dữ liệu vào Sổ sức khỏe điện tử ngay sau khi có kết quả khám sức khỏe của cơ sở y tế, đảm bảo đầy đủ liệu lên

VNeID đúng thời hạn.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng và toàn xã hội về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật, góp phần thay đổi hành vi và hình thành thói quen chủ động đi khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc của người dân.

- Lập danh sách người lao động được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và tổng hợp kết quả về Sở Y tế trước ngày 13 và 23 hằng tháng, báo cáo kết quả thực hiện trong năm về Sở Y tế **trước ngày 23/12/2026**.

2. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND cấp xã chỉ đạo, tổ chức triển khai, điều phối thực hiện kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh. Trên cơ sở số lượng các nhóm đối tượng và yêu cầu thời gian thực hiện, lập phương án cụ thể, điều phối, tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá, rút kinh nghiệm và cập nhật, bổ sung, điều chỉnh phương án đảm bảo khoa học, chặt chẽ, khả thi, đúng quy trình, quy định, tuyệt đối không để lợi dụng chính sách, gây thất thoát, lãng phí.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chủ động ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị, địa phương tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo quy định, bảo đảm chất lượng chuyên môn ngay sau khi Kế hoạch được ban hành. Quán triệt, tuyên truyền, huy động sự vào cuộc của toàn ngành y tế tham gia công tác khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

- Hướng dẫn các trạm y tế triển khai khám sàng lọc các bệnh mãn tính thường gặp cho người dân tại 69 xã, phường ngay sau khi Kế hoạch được ban hành.

- Giao địa bàn xã, phường cho các cơ sở khám, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc (công lập và ngoài công lập) trong **tháng 6/2026** để triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn được giao theo quy định, bảo đảm tiến độ.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế đủ điều kiện tổ chức khám đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế để đánh giá tình trạng sức khỏe hoặc phân loại sức khỏe; phát hiện sớm nguy cơ mắc bệnh và người mắc bệnh theo nhóm đối tượng; tư vấn chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp để khám và điều trị kịp thời.

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh triển khai ứng dụng các hệ thống phần mềm cập nhật đầy đủ cấu trúc dữ liệu đầu ra theo đúng các mẫu giấy khám sức khỏe theo quy chuẩn của Bộ Y tế; bắt buộc thực hiện liên thông tự động kết nối API về Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân của Bộ Y tế để tích hợp trên ứng dụng VNeID và đồng bộ dữ liệu với cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội thông suốt.

- Thực hiện nghiêm Thông báo số 350/TB-UBND ngày 05/6/2026 của UBND tỉnh về kết luận họp UBND tỉnh ngày 05/6/2026.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; tổng hợp, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy và UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện, khó khăn,

vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có) vào ngày 15 và 25 hằng tháng.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội dung tham mưu, tính chính xác, đầy đủ, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức và các thông tin, số liệu, nội dung báo cáo, tham mưu và quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam kịp thời tiếp nhận, đồng bộ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc với cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội; bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên VneID và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Tăng cường kiểm soát chi phí, bảo đảm sử dụng Quỹ KCB BHYT đúng quy định, hiệu quả, công khai, minh bạch và an toàn.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia bảo hiểm y tế và tiếp cận các quyền lợi liên quan đến chăm sóc sức khỏe theo quy định.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chủ động phối hợp với cơ sở y tế tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho học sinh, học viên; phối hợp đồng bộ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính y tế trường học vào Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID theo hướng dẫn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục sức khỏe trong trường học, chú trọng các nội dung về dinh dưỡng hợp lý, phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phát hiện sớm các trường hợp bất thường về sức khỏe để tư vấn, hướng dẫn và chuyển cơ sở y tế điều trị kịp thời; vận động phụ huynh, người học tham gia đầy đủ các hoạt động khám sức khỏe định kỳ.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, gửi Sở Y tế **trước ngày 24/12/2026**.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan triển khai các giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý khám sức khỏe toàn dân phù hợp với Khung kiến trúc số tỉnh Hà Tĩnh.

- Phối hợp Sở Y tế trong việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin phục vụ quản lý dữ liệu khám sức khỏe điện tử; bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu giữa các cơ sở y tế và các hệ thống thông tin liên quan.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành, UBND các xã, phường rà soát, tổng hợp nguồn kinh phí cho đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP, tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để

triển khai khám sức khỏe định kỳ cho người dân trong năm 2026 theo phân cấp ngân sách nhà nước, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và quản lý sức khỏe toàn dân; nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi và vận động người dân chủ động tham gia.

- Chỉ đạo, định hướng nội dung tuyên truyền đối với các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở về chủ trương, công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng. Lồng ghép nội dung truyền thông về chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, nâng cao thể chất vào các hoạt động văn hóa, thể thao và phong trào quần chúng, góp phần hình thành thói quen khám sức khỏe định kỳ và theo dõi sức khỏe chủ động trên VNeID trong Nhân dân.

8. Công an tỉnh

- Chỉ đạo triển khai kết nối, khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử phục vụ việc lập, cập nhật thông tin quản lý Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID và xác thực thông tin người dân bằng mã định danh/số căn cước công dân khi tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí. Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thu thập, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu sức khỏe; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan. Hướng dẫn các đơn vị, địa phương việc xác thực và tích hợp đồng bộ dữ liệu khám sức khỏe vào Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

- Chỉ đạo Công an cấp xã rà soát, cập nhật và cung cấp nhân khẩu thực tế đang cư trú trên địa bàn để UBND xã, phường và Trạm Y tế phân loại đối tượng khám.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, chiến sĩ và người lao động theo quy định của Bộ Công an; tổng hợp, báo cáo đúng quy định.

9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: chỉ đạo các đơn vị thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng theo quy định của Bộ Quốc phòng; tổng hợp, báo cáo đúng quy định.

10. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

- Chỉ đạo, đôn đốc các doanh nghiệp tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp rà soát, lập danh sách đối tượng và tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; đảm bảo đến 20/12/2026 đạt 100% người làm việc tại doanh nghiệp/cơ sở lao động được khám sức khỏe định kỳ và được cập nhật dữ liệu vào Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành của người sử dụng lao động trong việc tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất biện pháp xử lý đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động làm việc tại các doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân thuộc các đối tượng quản lý trên địa bàn xã, phường đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng quy định, phù hợp yêu cầu nâng cao năng lực số của mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Rà soát, lập danh sách đối tượng quy định tại điểm a và đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ đảm bảo đầy đủ, chính xác dựa trên dữ liệu nhân khẩu thực tế. Dự trù kinh phí, thanh quyết toán kinh phí khám sức khỏe định kỳ với cơ sở y tế khám sức khỏe định kỳ cho các đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP theo quy định hiện hành.

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với cơ sở khám chữa bệnh được giao phụ trách địa bàn tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân thuộc các đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 69 của Nghị định 165/2026/NĐ-CP.

- Chỉ đạo Trạm Y tế thực hiện khám sàng lọc các bệnh mãn tính thường gặp tại Trạm Y tế cho người dân thuộc các đối tượng tại điểm đ khoản 2 Điều 69 của Nghị định 165/2026/NĐ-CP; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tổ chức các đợt khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc.

- Huy động sự tham gia của hệ thống chính trị cơ sở, tổ dân phố, thôn và các tổ chức đoàn thể, Tổ chuyển đổi số cộng đồng, lực lượng nòng cốt công nghệ tại địa bàn trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia khám sức khỏe và cài đặt, tra cứu kết quả qua VNeID.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; tổng hợp kết quả, báo cáo định kỳ trước ngày 13 và 23 hàng tháng, báo cáo kết quả thực hiện trong năm về Sở Y tế **trước ngày 24/12/2026**.

12. Các doanh nghiệp cung cấp phần mềm khám bệnh, chữa bệnh

- Phối hợp với Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để nâng cấp và duy trì ổn định các hệ thống phần mềm bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân đúng quy định.

- Hỗ trợ các cơ sở y tế cập nhật, đồng bộ dữ liệu khám sức khỏe của người dân; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác phục vụ hiệu quả công tác quản lý sức khỏe toàn dân.

- Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu sức khỏe cá nhân theo quy định của pháp luật; duy trì hệ thống hoạt động ổn định, liên tục, có phương án sao lưu, phục hồi dữ liệu và hỗ trợ kỹ thuật trong suốt quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

13. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Chỉ đạo, định hướng và tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân; tạo sự đồng thuận xã hội, thúc đẩy người dân tích cực tham gia.

- Chỉ đạo, định hướng hệ thống báo chí trên địa bàn xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng phát sóng, đăng tải nội dung về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và người dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc; nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong chăm sóc, bảo vệ sức khỏe.

- Phối hợp vận động các nguồn lực xã hội, sự tham gia của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động trong hỗ trợ triển khai hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chăm sóc sức khỏe Nhân dân và việc tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc, kịp thời triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch; cập nhật, báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện hàng tháng về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, đề nghị các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Sở Y tế để được hướng dẫn, xử lý hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX₁.

[Chữ ký]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



[Chữ ký]
Nguyễn Thị Nguyệt